

Số: 1934/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội
vì lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện dự án: Hệ thống
thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai số 45 ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 39/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 quy định về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất ở; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất; diện tích, kích thước tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 14/2021/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 về việc Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Thông

báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu về phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - dự toán trích đo bản đồ địa chính phục vụ công tác lập hồ sơ bồi thường và cắm mốc GPMB xây dựng công trình: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu về việc Ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 của UBND thành phố Lai Châu về phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất cho 02 dự án trên địa bàn thành phố Lai Châu;

Căn cứ Thông báo số 1785/TB-UBND ngày 18/7/2022 của UBND thành phố Lai Châu về thu hồi đất để thực hiện dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Căn cứ Thông báo điều chỉnh thông báo thu hồi đất số 2774/TB-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thành phố Lai Châu về thu hồi đất để thực hiện dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Căn cứ Bản đồ trích đo địa chính khu đất dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu do Công ty Cổ phần ứng dụng công nghệ Tài nguyên và Môi trường thực hiện được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu xác nhận ngày 18/5/2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 954/TTr-TNMT ngày 07/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 1.696,0 m² đất của hộ gia đình bà: **Vùi Thị Tào (chồng Vàng Văn Cang)** - Cư trú tại: Bản Tả Sín Chải 2, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu gồm 13 thửa đất thuộc Tờ trích đo địa chính khu đất dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu do Công ty Cổ phần ứng dụng công nghệ Tài nguyên và Môi trường thực hiện được Sở Tài

nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu xác nhận ngày 18/5/2022, cụ thể như sau:

STT	Theo bản đồ địa chính xã San Thành		Theo bản đồ trích đo thu hồi		Diện tích (m ²)	Loại đất
	Thửa đất số	TBD số	Thửa đất số	TBD số		
1	Một phần diện tích thửa đất 278,339,340,341	112	1040	112	137,4	LUK
2	Một phần diện tích thửa đất 211,251,277,278,339, 340,341,342,403,402, 401,399,1035,461	112	1041	112	105,9	LUK
3	Một phần diện tích thửa đất 211,251,277,278,280, 337,279	112	1043	112	171,6	LUK
4	Một phần diện tích thửa đất 396,397	112	1047	112	27,6	LUK
5	Một phần diện tích thửa đất 469,396,470	112	1048	112	58,4	LUK
6	Một phần diện tích thửa đất 403,402,401,400, 1035,399,461	112	1050	112	232,2	LUK

STT	Theo bản đồ địa chính xã San Thành		Theo bản đồ trích đo thu hồi		Diện tích (m ²)	Loại đất
	Thửa đất số	TBD số	Thửa đất số	TBD số		
7	Một phần diện tích thửa đất 397,1033	112	1051	112	74,7	LUK
8	Một phần diện tích thửa đất 341,342,403	112	1052	112	124,8	LUK
9	Một phần diện tích thửa đất 470,472	112	1055	112	52,1	LUK
10	Một phần diện tích thửa đất 472,514,517	112	1058	112	82,3	LUK
11	Một phần diện tích thửa đất 517,514	112	1059	112	29,6	LUK
12	Một phần diện tích thửa đất 580,1033	112	1061	112	111,0	LUK
13	Một phần diện tích thửa đất 397,396,470,517,514, 518,580,468,1033	112	1065	112	488,4	LUK
Tổng					1.696,0	

Lý do thu hồi đất: Để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất,



cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND xã San Thàng có trách nhiệm phối hợp cùng Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao Quyết định này cho hộ gia đình bà: Vùi Thị Tào; trường hợp hộ gia đình bà: Vùi Thị Tào không nhận Quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất niêm yết Quyết định tại trụ sở UBND xã San Thàng, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh tiếp nhận, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các giấy tờ quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (nếu có) đối với hộ gia đình bà: Vùi Thị Tào

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố có trách nhiệm thực hiện công tác GPMB theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, các văn bản hướng dẫn thi hành và các Quyết định hiện hành của UBND tỉnh Lai Châu; quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi theo quy định và thu hồi bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp, giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất đối với thửa đất đã thu hồi (nếu có) của hộ gia đình trên và bàn giao cho Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lai Châu để thực hiện chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính theo quy định. Chủ trì, phối hợp với UBND xã San Thàng niêm yết Quyết định tại trụ sở UBND xã San Thàng, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

4. Chủ Đầu tư thực hiện dự án có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và thực hiện thủ tục xin giao đất (sau khi nhận bàn giao mặt bằng) đảm bảo theo quy định pháp luật.

5. Văn phòng HĐND-UBND thành phố có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Ban quản lý dự án; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất; Chủ tịch UBND xã San Thàng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh;
- Thanh tra thành phố;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng

Faint, illegible text at the top of the page, possibly a header or title.

Second block of faint, illegible text.

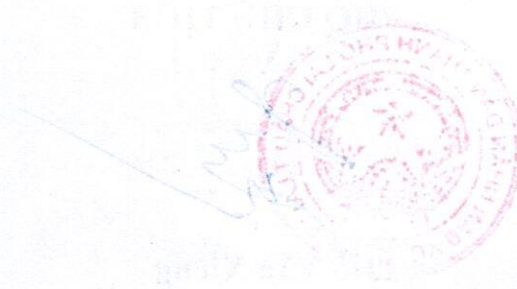
Third block of faint, illegible text.

Fourth block of faint, illegible text.

Fifth block of faint, illegible text.

Sixth block of faint, illegible text.

Seventh block of faint, illegible text.



Faint, illegible text on the right side of the page, possibly a date or reference number.

Second block of faint, illegible text on the right side.

Third block of faint, illegible text on the right side.

Fourth block of faint, illegible text on the right side.

Fifth block of faint, illegible text on the right side.

Sixth block of faint, illegible text on the right side.

Seventh block of faint, illegible text on the right side.